TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 57/2025/HSST.
Ngày: 26-9-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13, TP HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Qúy Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Tuấn.

2. Bà Nguyễn Thị Trà Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai - Thư ký TAND khu vực 13, Tp Hồ Chí Minh**.**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13, Tp Hồ Chí Minh: Bà Trần Minh Quế – Kiểm sát viên.

Ngày 26-9-2025, tại trụ sở TAND khu vực 13, Tp Hồ Chí Minh xét xử vụ án hình sự thụ lý số 31/2025/HSST ngày 03-9-2025 đối với bị cáo:

Đàm Ngọc T, sinh năm: 1989; Giới tính: Nữ.

Trú tại: tổ 4, khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

(Nay là tổ 4, ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh).

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Đàm Ngọc Th và bà Trần Thị Đ.

Chồng không rõ họ tên và 02 người con (lớn sn 2011, nhỏ sn 2017).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16-4-2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp V, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh (Ông L vắng mặt).

- *Người làm chứng:* bà Nguyễn Thị Á, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài và có ma tuý để sử dụng nên vào khoảng 18 giờ ngày 14-4-2025, T đến khu tái định cư thuộc xã H, Thành phố Hồ Chí Minh gặp và mua của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy với số tiền 1.800.000đ. Sau khi có ma tuý, T phân chia thành 17 gói nhỏ rồi đem về nhà ở ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh bỏ vào bên trong vỏ bao thuốc lá 555 để trên cửa sổ phòng ngủ trong nhà của T cất giấu mục đích để bán cho người khác kiếm lời. Đến 19 giờ 00 phút ngày 15-4-2025, một người đàn ông tên S (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến gặp và hỏi mua của T 200.000đ ma túy đá, T đồng ý bán và hẹn giao ma tuý tại khu vực Miễu Bà, xã Long Hải. Sau đó, T lấy 01 gói ma túy đi bộ đến điểm hẹn để bán cho ông S với giá 200.000đ rồi về.

+ Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: Khoảng 10 giờ ngày 16-4-2025, do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên T lấy 01 gói ma tuý ra đổ một phần ma tuý vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi sử dụng bật lửa để chế biến, phần ma tuý còn lại T hàn lại cất ở bên dưới phần nylon bọc vỏ thuốc rồi sử dụng ma tuý đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày thì có Nguyễn Thanh L đến nên T rủ L cùng sử dụng và L đồng ý. Khi cả hai vừa sử dụng hết phần ma tuý có trong bộ dụng cụ thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép tổng số 16 gói ma túy (trong đó: 01 gói ma túy để ngoài và 15 gói ma túy bên trong vỏ bao thuốc 555).

Tại Cơ quan Công an, Đàm Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, mục đích tàng trữ trái phép 16 gói ma túy nêu trên để bán kiếm lời. Ngoài ra, T còn khai nhận trước đó vào các ngày 28-3-2025, 08-4-2025, 11-4-2025 và 13-4-2025, T đã nhiều lần sử dụng địa điểm là nhà do T quản lý, cung cấp ma tuý, chuẩn bị bộ dụng cụ gồm: 01 chai nhựa hiệu Number 1 có nắp màu vàng được đục 02 lỗ nhỏ cắm 01 ống hút màu vàng trắng và 01 ống thủy tinh có một đầu hình phễu; 01 hộp quẹt, rủ ông Nguyễn Thanh L cùng sử dụng ma tuý đồng thời, trực tiếp chế biến ma tuý để cho T và ông L cùng nhau sử dụng, cụ thể: Khoảng 08 giờ ngày 28-3-2025, T đi xe ôm đến khu tái định cư gặp và mua của người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma tuý với giá 1.000.000đ rồi đem về nhà chia làm 3 gói ma tuý nhỏ và vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 28-3-2025; khoảng 07 giờ 00 phút ngày 08-4-2025; khoảng 07 giờ 00 phút ngày 11-4-2025 Thuý rủ L cùng sử dụng hết ba gói ma tuý này tại nhà của T. Vào khoảng 16 giờ ngày 12-4-2025, T đi đến nhà ở ấp Đ, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh gặp và mua của Lê Xuân T (tên thường gọi là X) 01 gói ma tuý với giá 200.000đ. Đến khoảng 10 giờ ngày 13-4-2025, T rủ L cùng sử dụng hết gói ma tuý mua của T tại nhà của T. Đến khoảng 11 giờ 45 phút ngày 16-4-2025, T tiếp tục rủ ông L sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực nhà của T thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang đồng thời, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Lời khai của Đàm Ngọc T phù hợp với lời khai của ông Nguyễn Thanh L và phù hợp lời khai với nhau đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

* Tại Bản kết luận giám định số 259/KL-KTHS-MT ngày 20-4-2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (nay là Công an Thành phố Hồ Chí Minh) kết luận:

- Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín (ký hiệu mẫu A1) được niêm phong trong một phong bì màu trắng (đánh số thứ tự 01), có hình dấu của Công an thị trấn Long Hải, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và 02 hình dấu vân tay ghi "Trỏ trái, trỏ phải – Đàm Ngọc T", cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Nguyễn Văn Thắng, Đặng Văn Tạo, Nguyễn Thị Ánh, Chu Sỹ Hồng Ngọc, gửi đến giám định có khối lượng 0,2371 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

- Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 15 gói nylon hàn kín (ký hiệu mẫu A2) được niêm phong trong một phong bì màu trắng (đánh số thứ tự 02), có hình dấu và chữ ký như phong bì số 01, gửi đến giám định có tổng khối lượng 3,9535 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine là 4,1906 gam.

** Vật chứng, thu giữ và xử lý:*

+ Đối với bật lửa dùng để sử dụng ma túy của Thuý đã vứt bỏ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

+ Riêng 02 phong bì số 259/1 và 259/2 cùng ngày 20/4/2025 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (phòng bì 259/1 ma túy đã được sử dụng hết để giám định; phòng bì 259/2 hoàn lại 3,1879 gam ma túy, loại Methamphetamine); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá gồm 01 chai nhựa hiệu Numner 1 có nắp màu vàng được đục 02 lỗ nhỏ cắm 01 ống hút màu vàng trắng và 01 ống thủy tinh có một đầu hình phễu, 01 vỏ bao thuốc lá 555. Tất cả vật chứng trên, hiện đã chuyển giao cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 Thành phố Hồ Chí Minh tạm giữ chờ xử lý.

Đối với ông Nguyễn Thanh L không bàn bạc, cũng như không có hành vi giúp sức cho Đàm Ngọc T để tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với L là phù hợp.

Đối với Lê Xuân T đã có hành vi bán ma tuý cho Đàm Ngọc T, quá trình điều tra xác định vào ngày 24-4-2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh - PC04) đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Xuân T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông đã có hành vi bán ma tuý cho Đàm Ngọc T và người đàn ông tên S đã mua ma tuý của T (đều chưa rõ nhân thân lại lịch), Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKSLĐ ngày 28-8-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13, Tp Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đàm Ngọc T về các tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đàm Ngọc T về các tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 01 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 01 Điều 51; các Điều 38, 50, 55 BLHS xử phạt bị cáo Đàm Ngọc T từ 03 năm đến 04 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý và từ 09 năm đến 10 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội xử phạt bị cáo Đàm Ngọc T với mức án từ 12 năm đến 14 năm tháng tù.

Còn bị cáo Đàm Ngọc T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về lo phụ giúp cho gia đình và làm người công dân tốt có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh: Qua lời khai nhận của bị cáo Đàm Ngọc T tại phiên tòa đối chiếu với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thấy hoàn toàn phù hợp. Trên cơ sở đó xác định: Do muốn có tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng nên vào khoảng 18 giờ ngày 14-4-2025, T đi gặp và mua của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy với số tiền 1.800.000đ. Sau khi có ma tuý, T phân chia thành 17 gói nhỏ rồi cất giấu nhằm mục đích để bán cho người khác kiếm lời. Đến 19 giờ 00 phút ngày 15-4-2025 T bán cho một người đàn ông tên S (chưa rõ nhân thân, lai lịch) một gói với giá 200.000đ.

Số ma túy còn lại, đến khoảng 10 giờ ngày 16-4-2025, do có nhu cầu sử dụng nên T lấy 01 gói ma tuý ra đổ một ít vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi bật lửa để chế biến, phần ma tuý còn lại T cất giấu, đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày thì có ông Nguyễn Thanh L đến chơi nên T rủ ông L cùng sử dụng và được ông L đồng ý. Khi cả hai vừa sử dụng hết phần ma tuý có trong bộ dụng cụ thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang T có hành vi cất giấu trái phép tổng số 16 gói ma túy.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị cáo T còn khai nhận vào các ngày 28-3-2025, 08-4-2025, 11-4-2025 và 13-4-2025, Thuý đã nhiều lần sử dụng địa điểm là nhà do mình quản lý để cung cấp ma tuý, bộ dụng cụ, trực tiếp chế biến ma tuý rồi rủ ông Nguyễn Thanh L cùng nhau sử dụng.

Vì vậy VKSND khu vực 13, Tp Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đàm Ngọc T về các tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo khoản 01 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 255 BLHS là có cơ sở và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hành vi của bị cáo T thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm vì đã xâm phạm đến an ninh xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương; bị cáo là người trưởng thành, có nhận thức nhưng không chí thú làm ăn mà vì ham lợi vật chất dẫn đến hành vi phạm tội. Hành vi đó không những làm ảnh hưởng đến đời sống kinh tế mà còn làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của bị cáo và những người khác bị kéo theo tệ nạn này. Vì thế cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3.1] Tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thật thà khai báo ăn năn hối cải theo điểm s khoản 01 Điều 51 BLHS.

[4] Vật chứng tạm giữ:

+ 02 phong bì số 259/1 và 259/2 có dấu niêm phong cùng ngày 20/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (phòng bì 259/1 ma túy đã được sử dụng hết để giám định; phòng bì 259/2 hoàn lại 3,1879 gam ma túy, loại Methamphetamine); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá gồm 01 chai nhựa hiệu Numner 1 có nắp màu vàng được đục 02 lỗ nhỏ cắm 01 ống hút màu vàng trắng và 01 ống thủy tinh có một đầu hình phễu, 01 vỏ bao thuốc lá 555 là công cụ để bị cáo thực hiện tội phạm nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Đàm Ngọc T phạm các tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng bán trái phép chất ma túy.

2/ Áp dụng khoản 01 Điều 251; điểm a khoản 02 Điều 255; điểm s khoản 01 Điều 51; các Điều 38, 50, 55 BLHS:

Phạt bị cáo Đàm Ngọc T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội bị cáo Đàm Ngọc T phải chấp hành 10 (Mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16-4-2025.

3/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì số 259/1 và 259/2 cùng ngày 20/4/2025 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (phòng bì

259/1 ma túy đã được sử dụng hết để giám định; phòng bì 259/2 hoàn lại 3,1879 gam ma túy, loại Methamphetamine); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá gồm 01 chai nhựa hiệu Numner 1 có nắp màu vàng được đục 02 lỗ nhỏ cắm 01 ống hút màu vàng trắng và 01 ống thủy tinh có một đầu hình phễu, 01 vỏ bao thuốc lá 555.

(Toàn bộ vật chứng trên Phòng thi hành án dân sự khu vực 13 đang tạm giữ theo biên bản số 30/BB ngày 29-8-2025).

4/ Án phí: áp dụng Nghị quyết 326/UBTVQH14 về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Đàm Ngọc T phải chịu 200.000đ án phí HSST.

5/ Căn cứ các Điều 331, 333, 336 và 337 của Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng cáo, kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày (đối với người vắng mặt thời hạn trên được tính từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết); Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND Tp HCM.
- Sở Tư pháp Tp HCM.
- VKSND Tp HCM.
- Công an Tp HCM.
- VKSND khu vực 13.
- Phòng THADS khu vực 13.
- Bị cáo + Lưu V phòng.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ.

(Đã ký)

Lê Quý Cường.